

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

<b>E-ĐKC 1.1</b>	Chủ đầu tư: Công ty TNHH Một thành viên Vận hành Hệ thống điện và Thị trường điện Quốc gia.
<b>E-ĐKC 1.3</b>	Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>
<b>E-ĐKC 1.10</b>	Địa điểm dự án: Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia – Số 11 Cửa Bắc, phường Ba Đình, TP Hà Nội.
<b>E-ĐKC 1.11</b>	Ngày hợp đồng có hiệu lực: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.
<b>E-ĐKC 2.2 (i)</b>	Các tài liệu khác: Không áp dụng.
<b>E-ĐKC 4.1</b>	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Không có.
<b>E-ĐKC 5.1</b>	Các trường hợp khác: Không áp dụng.
<b>E-ĐKC 7</b>	Loại hợp đồng: Trọn gói.
<b>E-ĐKC 8</b>	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp.  Giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.
<b>E-ĐKC 10</b>	10.1. Tạm ứng: Không áp dụng 10.2. Thanh toán Phương thức thanh toán: Chuyển khoản  Thanh toán 100% giá trị theo hợp đồng sau khi bên B hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thuộc phạm vi của hợp đồng và bên A nhận được đầy đủ hồ sơ nghiệm thu và hồ sơ thanh toán được ký bởi các bên liên quan bao gồm:  (1) Hồ sơ nghiệm thu: <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo kiểm toán quyết toán vốn các hạng mục mua sắm tài sản được các cấp có thẩm quyền thuộc bên A chấp thuận và thông qua;</li><li>- Biên bản nghiệm thu hợp đồng;</li><li>- Biên bản bàn giao hồ sơ.</li></ul>

	<p>(2) Hồ sơ thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị thanh toán của nhà thầu;</li> <li>- Bảng kê khối lượng hoàn thành theo hợp đồng;</li> <li>- Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành theo hợp đồng;</li> <li>- Hóa đơn giá trị gia tăng;</li> <li>- Biên bản nghiệm thu;</li> <li>- Biên bản thanh lý hợp đồng;</li> <li>- Biên bản bàn giao hồ sơ thanh toán.</li> </ul> <p>Trong trường hợp bên A có những thay đổi về yêu cầu đối với hồ sơ nghiệm thu, thanh toán: Hồ sơ nghiệm thu, thanh toán sẽ được bổ sung, hiệu chỉnh cho phù hợp.</p> <p>Đồng tiền thanh toán: VND</p> <p>Số lần thanh toán: 01</p> <p>Thời hạn thanh toán: Việc thanh toán sẽ được bên A thực hiện trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày 2 bên ký biên bản bàn giao hồ sơ thanh toán.</p>
<b>E-ĐKC 11</b>	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: Không áp dụng.
<b>E-ĐKC 12</b>	Thời gian thực hiện hợp đồng: 01 tháng kể từ ngày nhà thầu kiểm toán nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>E-ĐKC 13.1</b>	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi hợp đồng căn cứ yêu cầu cụ thể của nội dung điều chỉnh.
<b>E-ĐKC 13.2 (e)</b>	Các trường hợp khác: Không áp dụng.
<b>E-ĐKC 14.2</b>	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư.
<b>E-ĐKC 16.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng.
<b>E-ĐKC 16.2</b>	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 0% giá hợp đồng.
<b>E-ĐKC 16.4</b>	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng.

<p><b>E-ĐKC 17</b></p>	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p><i>Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:</i></p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 0,5% cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p> <p>Tổng số tiền phạt không vượt quá: 32.000.000 VNĐ. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p><i>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i></p>
<p><b>E-ĐKC 19.1</b></p>	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt như nêu trong E-HSDT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương;</li> <li>- Nếu trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư về sai sót hoặc chậm trễ của Tư vấn khi thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng này, Tư vấn vẫn không có biện pháp sửa chữa các sai sót đó;</li> <li>- Nếu Tư vấn rơi vào tình trạng giải thể.</li> <li>- Nếu sự kiện bất khả kháng, sau 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện này mà Tư vấn không thể thực hiện được dịch vụ.</li> <li>- Trong trường hợp Chủ đầu tư có bằng chứng về bán thầu, thì hợp đồng sẽ được chấm dứt và mọi hậu quả do việc bán thầu gây nên, nhà thầu Tư vấn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm. Nếu nhà thầu đơn phương chấm dứt Hợp đồng trái luật thì phải chịu phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại theo quy định.</li> </ul>
<p><b>E-ĐKC 20</b></p>	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư:</p> <p>Nếu Chủ đầu tư đơn phương chấm dứt Hợp đồng trái luật thì phải chịu phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại theo quy định</p>

<p><b>E-ĐKC 22.2</b></p>	<p>Giải quyết tranh chấp: Khi có tranh chấp xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng thì hai bên cùng thương lượng, hòa giải.          Thời gian để tiến hành hòa giải: trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp.          Nếu sau 30 ngày kể từ khi bắt đầu thương lượng mà Bên A và Bên B không đạt được thỏa thuận về giải quyết các tranh chấp theo hợp đồng, thì một trong hai bên có thể yêu cầu giải quyết các tranh chấp đó thông qua Tòa án nhân dân TP. Hà Nội. Mọi chi phí phát sinh trong quá trình kiện tụng tại Tòa án sẽ do Bên thua kiện chịu. Phán quyết của Tòa án là phán quyết cuối cùng mà các bên phải tuân thủ</p>
<p><b>E-ĐKC 23.1</b></p>	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia – Số 11 Cửa Bắc, phường Ba Đình, TP Hà Nội              Điện thoại: 024 39276176              Fax: 02439216170              E-mail: dauthau@nsmo.vn</li> <li>- Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____              Điện thoại: _____              Fax: _____              E-mail: _____</li> </ul>